

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 48/2023/DS-ST

Ngày: 22-5-2023

“V/v tranh chấp đòi lại tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sol

Ông Nguyễn Văn Mầm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2023. Về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Bé L**, sinh năm 1982 (Có mặt).

Cư trú: ấp T, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị T** - Sinh năm 1993 (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Văn H** – Sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Cùng trú: ấp T, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Lê Bé L trình bày: Vào ngày 19/11/2022 bà T có mượn của bà số tiền 99.000.000 đồng, khi mượn có làm biên nhận, bà T có viết và ký vào biên nhận. Bà đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng bà T và ông H trả số tiền trên nhưng bà T và ông H hứa hẹn nhiều lần cho đến nay vẫn không trả. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà T và ông H trả cho bà số tiền nợ còn thiếu tổng cộng là 99.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Theo đơn khởi kiện bà L yêu cầu bà T và ông H có trách nhiệm liên đới trả tiền còn nợ cho bà, tuy nhiên tại phiên tòa nguyên đơn xác định thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà T có trách nhiệm trả cho bà số tiền còn thiếu là 99.000.000 đồng do khi mượn tiền chỉ có bà T mượn và ký biên nhận nợ với bà L.

Đối với bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn H, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án về yêu cầu của bà Lê Bé L nhưng ông bà không có ý kiến. Tòa án thông báo để bà T và ông H tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp,

tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng bà T và ông H vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa bà Lê Bé L với bà T và ông H được.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn là bà Lê Bé L với bị đơn là bà Nguyễn Thị T là “Tranh chấp đòi lại tài sản” được quy định tại Điều 166 Bộ luật Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có địa chỉ tại ấp T, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia hòa giải nhưng đều vắng mặt nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được, do đó Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử. Các phiên tòa sơ thẩm mở vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 26/4/2023; 07 giờ 30 phút ngày 22/5/2023 mặc dù bị đơn bà Nguyễn Thị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H đã được thông báo về thời gian và địa điểm xét xử nhưng đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét về nội dung tranh chấp của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bà L trình bày vào ngày 19/11/2022 bà T có mượn của bà số tiền 99.000.000 đồng, khi mượn có làm biên nhận, bà T có viết và ký vào biên nhận. Nay bà L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cái Nước giải quyết buộc bà T và ông H phải có trách nhiệm trả cho bà số tiền nợ còn thiếu tổng cộng là 99.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Tại phiên tòa bà L xác định thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà T có trách nhiệm trả cho bà số tiền còn thiếu là 99.000.000 đồng do khi mượn tiền chỉ có bà T mượn và ký biên nhận nợ với bà L. Hội đồng xét xử thấy rằng, căn cứ theo biên nhận ngày 19/11/2022 do bà L cung cấp thì nội dung bà T thừa nhận có mượn của bà L số tiền 99.000.000 đồng. Việc mượn tiền và viết biên nhận nợ được xác lập giữa bà L và bà T. Như vậy việc bà T có mượn bà L số tiền 99.000.000 đồng là thực tế có xảy ra. Nay bà L yêu cầu bà T trả cho bà số tiền mượn là 99.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[4] Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bà T đã biết việc bà L khởi kiện và biết các tài liệu chứng cứ mà bà L cung cấp cho Tòa án nhưng bà T không có ý kiến phản đối hay đưa ra tài liệu chứng cứ gì để chứng minh về việc đã trả số tiền nợ hui cho bà L hay chưa, nên việc bà L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự có giá ngạch là 4.950.000 đồng bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 166, 185, 357, 468 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Lê Bé L đối với bà Nguyễn Thị T.

Buộc bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Bé L số tiền nợ tổng cộng là 99.000.000 đồng (Chín mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày bà nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, bị đơn bà Nguyễn Thị T không thi hành khoản tiền nêu trên thì bà Nguyễn Thị T phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.950.000 đồng (Bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Lê Bé L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà Lê Bé L có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 2.475.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0008848 ngày 22 – 02 – 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Bà Lê Bé L được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bà Lê Bé L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt